

Số: 132/KH-TMN

Khánh An, ngày 21 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của trường Mầm non Khánh An Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục mầm non;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường mầm non Khánh An xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Bối cảnh địa phương:

Trường Mầm non Khánh An thuộc địa bàn xã Khánh An, huyện Yên Khánh, là một xã thuộc vùng nông thôn có vị trí gần với trung tâm Thành phố Ninh Bình và có đường Quốc lộ 10 chạy qua. Đây là nơi có số dân cư tập trung đông, trong đó số trẻ em trong độ tuổi mầm non chiếm tỷ lệ xấp xỉ 7,4% tổng số dân trên địa bàn. Cha mẹ trẻ chủ yếu là công nhân trong các khu công nghiệp và một bộ phận còn lại làm nghề nông, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tại địa phương. Cùng với sự phát triển chung của kinh tế, văn hóa, xã hội, trình độ nhận thức chung của phần lớn cha mẹ trẻ đã được nâng lên, đời sống thu nhập ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để phụ huynh quan tâm đến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn dành sự quan tâm cho GDMN, tạo mọi điều kiện để nhà trường phát huy tốt việc thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Đặc biệt năm học 2024-2025, nhà trường đã được địa phương quan tâm sửa chữa nâng cấp toàn bộ các phòng học, sân chơi và công trình phụ trợ nhà vệ sinh cho khu Bắc Phú đảm bảo khang trang sạch đẹp.

2. Bối cảnh xã hội

Xu hướng Toàn cầu hóa, hội nhập và phát triển đã tác động rất lớn đến

ngành giáo dục hiện nay, trong đó có Giáo dục mầm non. Nó đã mở ra những cơ hội và điều kiện thuận lợi cho các nhà trường trong việc tiếp cận với các mô hình, phương pháp dạy học mới, tiên tiến một cách chủ động nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển chương trình, nâng cao chất lượng Giáo dục mầm non hiện nay.

Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với Giáo dục mầm non tiếp tục được cụ thể hóa bằng các chế độ chính sách về đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị; đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo và các chính sách thu hút sự quan tâm của các lực lượng bên ngoài xã hội đối với Giáo dục mầm non đã góp phần tác động tích cực đến sự phát triển của Giáo dục mầm non trong các nhà trường.

3. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

1. Quy mô mạng lưới trường, lớp, đội ngũ giáo viên, trẻ em

1.1. Quy mô, số trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo dự kiến huy động:

- Năm học 2024-2025, nhà trường duy trì quy mô 3 điểm trường với tổng diện tích là 6.092,44m². Các điểm trường đều được đặt ở vị trí trung tâm dọc theo địa bàn xã, được xây dựng kiên cố, cao tầng với khuôn viên khang trang sạch đẹp, đáp ứng nhu cầu gửi con đến trường của cha mẹ trẻ.

- Số nhóm lớp, số trẻ dự kiến huy động trong năm học là 16 nhóm, lớp với 461 trẻ. Trong đó:

+ Nhà trẻ 4 nhóm/115 trẻ: Nhóm 12-24 tháng: 28 trẻ/01 nhóm; nhóm 25-36 tháng: 79 trẻ/3 nhóm

+ Mẫu giáo 354/12 lớp: Lớp 3-4 tuổi là 107 trẻ/3 lớp; lớp 4-5 tuổi là 124/4 lớp; lớp 5-6 tuổi là 123/5 lớp.

1.2. Về đội ngũ giáo viên:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	Kinh			1	
Phó hiệu trưởng	2	2	Kinh			2	
Giáo viên	35	35	Kinh		1	34	
Nhân viên kế toán	0	0	Kinh			0	

Nhân viên nấu ăn	6	6	Kinh		5	1	
Nhân viên văn thư	1	1				1	
Nhân viên bảo vệ	3				3		
Cộng	48	45		0	8	39	

2. Cơ sở vật chất trường lớp, các điều kiện phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ:

+ Phòng học, phòng chức năng:

Khối phòng hành chính quản trị: 13 phòng. Các phòng được trang bị đầy đủ thiết bị, đồ dùng theo quy định phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý và thực hiện các hoạt động khác nhau tại trường.

Khối phòng học tập: Có 16 phòng học cho 16 nhóm/lớp; 03 phòng chức năng (phòng tin học: 01, phòng ngoại ngữ 01, phòng âm nhạc: 01). Diện tích phòng học tương đối đảm bảo theo quy định, có phòng ngủ riêng, trang trí đẹp mắt, phù hợp với trường mầm non. Các phòng học đều được trang bị hiện đại hệ thống camera, điều hòa 2 chiều, ti vi và đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác quản lý, NDCSGD trẻ theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

Nhà bếp và công trình phụ trợ khác đảm bảo cho nhà trường hoạt động có hiệu quả.

+ Thiết bị đồ dùng nhóm, lớp:

16/16 nhóm/ lớp đảm bảo đủ thiết bị đồ chơi theo quy định tại Thông tư 01/VBHN-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/3/2015. Ngoài ra nhà trường còn bổ sung thêm các thiết bị đồ chơi ngoài danh mục cho các nhóm lớp, nhằm phục vụ hiệu quả công tác CSGD trẻ tại trường.

+ Sân chơi, đồ chơi ngoài trời:

- 3/3 khu đều có khuôn viên đảm bảo vệ sinh, ngăn cách bên ngoài; sân chơi được trang bị hệ thống mái che tự động, có nhiều cây xanh tạo bóng mát; có bồn hoa, cây cảnh, vườn cây, vườn rau và các khu vực hoạt động khác được thiết kế xen kẽ với việc tạo các không gian xanh đảm bảo tính hài hòa, thẩm mỹ và thân thiện, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, thực hành, trải nghiệm, đáp ứng các yêu cầu của trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”, giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách.

- 3/3 sân chơi của 3 điểm trường có từ 15 - 20 loại đồ chơi ngoài trời, đảm bảo số lượng đồ chơi theo quy định, các sân chơi đều được lát gạch đỏ, được trải thảm cỏ và bố trí đa dạng các góc, khu vực chơi, đảm bảo phục vụ hiệu quả cho các hoạt động của trẻ tại trường. Đồ chơi hằng năm được bổ sung mới, tu sửa đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Đánh giá chung những thuận lợi, khó khăn trong năm học

Với tình hình thực tế năm học 2024-2025 nhà trường có những thuận lợi và khó khăn sau:

+ Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục & Đào tạo Ninh Bình, sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục & Đào tạo, hỗ trợ các điều kiện chuyên môn cần thiết giúp nhà trường chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Đảng ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể xã hội cùng với các bậc phụ huynh trong xã luôn giành sự quan tâm, ủng hộ tích cực cho các chủ trương, phong trào xây dựng phát triển nhà trường.

- Cơ sở hạ tầng trường học ngày càng được củng cố và tăng cường, các trang thiết bị, đồ dùng dạy học được đầu tư đầy đủ, từng bước đảm bảo theo hướng đồng bộ, hiện đại cho cả 3 khu đáp ứng các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 và phong trào xây dựng trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc” đã tạo nên sự thay đổi mạnh mẽ về cảnh quan khuôn viên, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, mang tính tích cực, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ.

- 100% CBGV trong biên chế đều có trình độ chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ. Trong đó số giáo viên có trình độ trên chuẩn chiếm tỷ lệ cao (97,2%). Các giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn đoàn kết, tự giác, nhiệt tình trách nhiệm trong công việc và có tinh thần cầu thị, tích cực trong học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Chủ trương đổi mới giáo dục mầm non tiếp cận theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” đã thúc đẩy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong mọi hoạt động của giáo viên. Nhà trường thường xuyên quan tâm chú trọng nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, giúp cán bộ, giáo viên ngày càng tự tin, chủ động đổi mới, sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Trường có bề dày về thành tích, nhiều năm liền được UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể LĐTT”, 06 năm liên tục được UBND tỉnh Ninh Bình tặng “Cờ thi đua xuất sắc đơn vị dẫn đầu bậc học mầm non”, đặc biệt năm học 2021-2022 được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen; năm học 2022-2023 được Sở GD&ĐT

Ninh Bình, UBND huyện Yên Khánh tặng Giấy khen 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện trong Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt năm 2023 nhà trường được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

+ Khó khăn:

- Với quy mô gồm 3 điểm trường, việc đầu tư nâng cấp các điều kiện về CSVC, trang thiết bị đồ dùng đảm bảo tính đồng bộ, chuẩn hóa và hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển chương trình GDMN phù hợp với xu thế phát triển chung trong giai đoạn hiện nay cần nguồn kinh phí lớn, khó khăn cho nhà trường về nguồn kinh phí đầu tư cũng như công tác quản lý các hoạt động chuyên môn để đạt được hiệu quả cao mang tính đồng bộ trên quy mô toàn diện.

- Nhà trường chưa có phòng chức năng cho điểm trường lẻ.

- Nhà trường còn thiếu nhân viên y tế có kiến thức và trình độ chuyên môn sâu về công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ.

- Khả năng thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non và việc chủ động tiếp cận phương pháp dạy học mới, phương pháp dạy học tiên tiến của một số giáo viên có mặt còn hạn chế do chưa được đào tạo chuyên sâu.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục đích:

- Xây dựng kế hoạch NDCSGD trẻ của nhà trường nhằm chỉ đạo thực hiện hiệu quả chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục mầm non của nhà trường, đáp ứng được các nội dung, mục tiêu giáo dục, kết quả mong đợi ở các độ tuổi trên cơ sở vận dụng quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” và việc tiếp cận các phương pháp dạy học mới, phương pháp dạy học tiên tiến, dạy học theo dự án và tiếp cận năng lực người học.

- Kế hoạch NDCSGD trẻ của nhà trường đáp ứng mục tiêu phát triển chương trình GDMN dựa trên nguyên tắc: “Tích hợp, toàn diện và lấy trẻ làm trung tâm”, đảm bảo sự phát triển hài hòa về thể chất và các mặt nhận thức, kỹ năng, năng lực của trẻ theo các lĩnh vực phát triển; đáp ứng yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục (NDCSGD) toàn diện trẻ em trong nhà trường. Đảm bảo việc tăng cường tổ chức các hoạt động nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực tương tác, khám phá với thế giới xung quanh; tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm gắn với thực tiễn trong môi trường giáo dục đa dạng nhằm phát triển toàn diện các giác quan, ngôn ngữ và khả năng biểu đạt cảm xúc, tình cảm, khả năng tư duy sáng tạo, năng lực và nhận thức của trẻ thông qua các hoạt động thực tế. Đồng thời hướng đến các nội dung giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng xã hội cần thiết, chuẩn bị tốt tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.

- Tạo cơ sở pháp lý cho nhà trường trong công tác chỉ đạo chuyên môn, nâng cao hiệu lực quản lý các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; là cơ sở để các tổ chuyên môn, giáo viên các nhóm lớp xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với tính hình thực tế của địa phương, trường/ lớp;

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được của năm học trước, đánh giá đúng thực trạng về những thuận lợi và khó khăn trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ để tìm ra các giải pháp nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

- Xây dựng kế hoạch NDCSGD trẻ đảm bảo các mục tiêu, chương trình giáo dục theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, kế hoạch được xây dựng trên quan điểm đổi mới theo hướng tiếp cận “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” và thực hiện phát triển chương trình GDMN của nhà trường, đảm bảo tính khoa học, khả thi, cụ thể hóa và phù hợp ở mức cao nhất so với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- Kế hoạch đảm bảo tính linh hoạt, dễ điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học. Kế hoạch được triển khai cụ thể tới toàn bộ cán bộ, giáo viên trong nhà trường để thực hiện.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2023-2024

1. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

1.1. Chất lượng nuôi dưỡng.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như tổ chức họp phụ huynh học sinh bàn bạc thống nhất mức ăn của trẻ là 19.000đ/ngày/trẻ.

- Tổ chức ký hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo theo đúng quy định về vệ sinh ATTP; thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn thông qua việc lựa chọn thực phẩm tươi ngon rõ nguồn gốc, thay đổi thực đơn, tính khẩu phần cân đối, đủ chất, đủ lượng cho các cháu ăn ngon miệng.

- Toàn trường có 486/486 trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100% số trẻ đến lớp được ăn bán trú tại trường.

- Đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm không để xảy ra dịch bệnh trong trường học.

1.2. Chất lượng chăm sóc sức khỏe trẻ, đảm bảo an toàn.

- Nhà trường đã làm tốt công tác truyền thông về vệ sinh cá nhân; chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ bằng nhiều biện pháp: cho trẻ mầm non: Tổ chức các buổi chuyên đề về các thao tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; theo dõi sức khỏe...; truyền thông trên các trang thông

tin điện tử, vẽ tranh tuyên truyền, trang trí góc tuyên truyền chung, góc tuyên truyền tại các nhóm lớp, hướng dẫn trẻ và phụ huynh học sinh thực hiện.

- Đưa nội dung giáo dục chăm sóc sức khỏe vệ sinh lồng ghép vào các nội dung giáo dục trẻ thông qua các hoạt động giáo dục trẻ hằng ngày.

- Làm tốt công tác phối kết hợp với trạm y tế xã cân đo, khám sức khỏe, tiêm chủng theo dõi biểu đồ theo định kỳ, phòng chống các dịch bệnh trong trường mầm non.

- Triển khai thực hiện tốt các văn bản về công tác xây dựng trường học an toàn; chỉ đạo thực hiện tốt các chuyên đề trọng tâm năm học về “Xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, bạo hành xâm hại trẻ em”; Giáo dục an toàn giao thông theo Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

- Kết quả: 486/486 trẻ có đủ đồ dùng cá nhân theo quy định, 100% trẻ được cân đo, khám sức khỏe, tiêm chủng theo dõi biểu đồ định kỳ; 100% trẻ đến trường đều được rửa tay bằng xà phòng diệt khuẩn, 100% nhóm lớp có nguồn nước sạch nguồn nước sạch và công trình vệ sinh phù hợp. Trẻ đến trường đều được chăm sóc chu đáo, không xảy ra dịch bệnh, rủi ro tai nạn thương tích trong nhà trường.

Kết quả cân đo cuối năm học:

+ Nhà trẻ: Số trẻ có cân nặng bình thường: $101/102 = 99\%$; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: $1/102 = 1\%$, giảm 5,1% so đầu năm học.

Chiều cao bình thường đạt: $101/102$ trẻ = 99%; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi $1/102 = 1\%$, giảm 5,1% so đầu năm học.

+ Mẫu giáo: Số trẻ có cân nặng bình thường: $376/384 = 97,9\%$; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: $8/384 = 2,1\%$, giảm 2,3% so đầu năm học.

Trẻ có chiều cao phát triển bình thường: $376/384 = 97,9\%$; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi $8/384 = 2,1\%$, giảm 2,3% so đầu năm học.

2. Chất lượng giáo dục.

2.1. Kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành đảm bảo chất lượng, đồng thời phát triển Chương trình phù hợp với các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, các điều kiện của nhà trường, văn hóa địa phương và khả năng, nhu cầu của trẻ;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” theo hướng tăng cường thực hành, trải nghiệm và các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng nhằm hình thành vốn năng lực thực tiễn, kinh nghiệm, kỹ năng sống, kỹ năng xã hội cần thiết; phát huy vai trò trung tâm của trẻ trẻ trong các hoạt động giáo dục

nhằm nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách: Trẻ tích cực khám phá thế xung quanh bằng các giác quan và sử dụng phối hợp các công cụ, dụng cụ để khám phá, nhận biết về đặc điểm của đối tượng; khả năng nhận thức, ngôn ngữ của trẻ đạt được mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non. Trẻ chủ động, tích cực trong các hoạt động tập thể. Biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc về âm nhạc, tạo hình. Trẻ tự tin khi bày tỏ ý kiến cá nhân, mạnh dạn, lễ phép trong giao tiếp với mọi người xung quanh, biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè. Trẻ có ý thức về vệ sinh và bảo vệ môi trường, thực hiện tốt một số quy định về an toàn giao thông. Công tác NDCSGD trẻ đạt kết quả tốt; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN.

- 100% trẻ đến lớp được theo dõi đánh giá hằng ngày trên các mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ, đánh giá cuối chủ đề theo các mục tiêu đặt ra. Sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp để đánh giá trẻ; đưa ra các biện pháp điều chỉnh phù hợp hỗ trợ trẻ yếu, phát huy mặt mạnh trẻ khá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ tại nhóm lớp.

- 100% các nhóm lớp thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng thực hiện chương trình NDCSGD trẻ, 100% các lớp mẫu giáo tiếp cận ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến (Phương pháp montessori, Stem) trong thực hiện chương trình giáo dục bước đầu đạt hiệu quả.

- Nhà trường tiếp tục quan tâm yếu tố xây dựng môi trường cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi được làm quen với tiếng Anh một cách tích cực. Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài đảm bảo đúng quy định theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình. Đảm bảo 100% các cháu mẫu giáo được hỗ trợ học tập tiếng Anh qua phần mềm. Trong năm học nhà trường đã tổ chức 12 lớp tiếng Anh có yếu tố nước ngoài cho trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi. Qua đánh giá, có 100% trẻ yêu thích tham gia học tập và đạt được các yêu cầu cơ bản theo chương trình biên soạn.

- Tổ chức tốt các hoạt động thăm quan, trải nghiệm cho 100% trẻ mẫu được tham gia, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhu cầu hứng thú của trẻ, có sự phối hợp tích cực của cha mẹ và cộng đồng. Tích cực hóa các mối quan hệ giao tiếp xã hội cho trẻ thông qua việc tổ chức phong phú các hoạt động giao lưu tập thể, các hoạt động ngày Hội ngày Lễ, thăm quan trải nghiệm tại địa phương; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng, nhờ đó mà các kỹ năng giao tiếp xã hội của trẻ được nâng cao, trẻ có năng lực thực tiễn để giải quyết các tình huống đơn giản trong cuộc sống. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được thực hành tìm hiểu về cuộc sống con người, các hiện tượng tự nhiên xã hội xung quanh; thực hành các kỹ năng sống cần thiết giúp trẻ phát triển toàn diện nhân cách như: Tổ chức cho trẻ

tham gia trải nghiệm các hoạt động về ngày “Tết-Mùa xuân” (gói bánh chưng xanh, múa hát, chơi các trò chơi dân gian về ngày Tết, tham gia các hoạt động thực hành kỹ năng chuẩn bị cho ngày Tết); Ứng dụng phương pháp Steam trong tổ chức các hoạt động trải nghiệm về các ngày lễ, Tết trong năm (Trẻ làm tranh ảnh, đồ chơi, bưu thiếp, làm hoa, quà, từ các nguyên vật liệu thiên nhiên, thực hành kỹ năng làm bánh); Thăm quan trải nghiệm về một số nghề phổ biến tại địa phương (thăm quan trang trại của bác nông dân, thực hành kỹ năng thu hoạch rau, củ quả, chăm sóc vật nuôi, thăm quan cửa hàng, thực hành kỹ năng mua bán hàng...); thực hành các kỹ năng cuộc sống như nhặt rau, gọt rau củ quả, phơi gấp quần áo, pha vắt nước cam...; trải nghiệm thực tế mô hình giáo dục an toàn giao thông.

- Kết quả thực hiện chương trình cuối năm học có 14/16 nhóm lớp xếp loại tốt đạt 87,5% và 2/16 nhóm lớp xếp loại khá đạt 12,5%.

+ Trẻ Nhà trẻ: Tỷ lệ trẻ đạt các chỉ số đánh giá sự phát triển cuối độ tuổi từ 90 đến 92%

+ Trẻ Mẫu giáo: Tỷ lệ trẻ đạt các chỉ số đánh giá sự phát triển cuối độ tuổi từ 97 đến 100%

- Tổ chức cho trẻ 5 tuổi được tham gia chương trình “Giao lưu dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ”, tham gia cuộc thi “Bé với An toàn giao thông” cấp trường; tuyển chọn đội tuyển tham gia giao lưu cấp huyện đạt thành tích cao; tạo được sân chơi bổ ích giúp trẻ có những hiểu biết ban đầu về dinh dưỡng với sức khỏe, các kiến thức về giao thông; thực hành các kỹ năng chăm sóc sức khỏe, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông.

2.2. Kết quả thực hiện các chuyên đề trong năm học:

- Trong năm học, nhà trường đã chỉ đạo 16/16 nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề trọng tâm: Chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; chuyên đề “Tôi Yêu Việt Nam”, chuyên đề “An toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em”; chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển nhận thức theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm”. Các chuyên đề được thực hiện lồng ghép với các nội dung về Giáo dục thực hành kỹ năng cuộc sống, kỹ năng đảm bảo an toàn, phòng chống bạo hành đối với trẻ em; Giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu... thông qua đa dạng các hoạt động giáo dục và các tình huống thực tiễn có ý nghĩa hằng ngày.

2.2.1. Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm:

a. Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Nhà trường đã lựa chọn, đầu tư mua sắm bổ sung đầy đủ thiết bị đồ dùng cho các nhóm lớp đáp ứng mục tiêu và các nội dung giáo dục đề ra. Lựa chọn phong phú đồ chơi, học liệu cho trẻ thông qua việc huy động sự tham gia của giáo viên, phụ huynh và trẻ trong việc sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải an toàn, các nguyên vật liệu thiên nhiên, thân thiện với môi trường để làm đồ dùng, đồ chơi, bổ sung phong phú nguyên liệu, học liệu “mở” cho các góc chơi như: các loại hạt, quả khô, tre, gỗ, bìa, họa báo, tấm nhựa...

- Sử dụng tốt các sản phẩm của trẻ để bổ sung phong phú đồ dùng đồ chơi cho trẻ trong các hoạt động.

- Lựa chọn các đồ chơi, học liệu đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ và tính giáo dục cao, phong phú về chủng loại để kích thích sự quan tâm, nhu cầu hứng thú hoạt động của trẻ.

- Tổ chức hướng dẫn cho giáo viên và trẻ biết khai thác, sử dụng hiệu quả các đồ chơi, học liệu trong các hoạt động. Biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để tạo ra các sản phẩm sáng tạo; biết ứng dụng các sản phẩm, đồ chơi làm ra và các nguyên liệu sưu tầm được để tổ chức các hoạt động giáo dục khác nhau.

- Xây dựng góc hoạt động trong lớp, có diện tích đảm bảo theo quy định, có các trang thiết bị, điều kiện đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh, phòng học được bố trí thuận tiện, linh hoạt, đầy đủ đồ dùng đồ chơi, sắp xếp đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với lứa tuổi.

- Xây dựng môi trường giáo dục bên ngoài lớp học, được thiết kế phù hợp, an toàn, sạch đẹp tăng cường cho trẻ được thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường tự nhiên, môi trường xã hội, phát triển tư duy sáng tạo, năng lực thực tiễn cho trẻ trong giải quyết vấn đề, phát triển toàn diện các mặt kiến thức, kỹ năng, hình thành phẩm chất năng lực toàn diện cho trẻ như: Góc chơi với cát và nước, Khu trải nghiệm thực hành kỹ năng cuộc sống, góc chơi sáng tạo, khu vực vui chơi tập thể, khu vườn rau thực hành chăm sóc cây, góc thiên nhiên, khám phá khoa học; vẽ tranh tường tuyên truyền các nội dung giáo dục trẻ ở nhiều lĩnh vực đan xen vườn hoa, cây cảnh tạo không gian xanh, thoáng, mát, thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với hệ thống nhà 2 hiên. Xây dựng môi trường bên ngoài lớp về “An toàn giao thông” cho trẻ được làm quen, trải nghiệm mô hình ngã tư đường phố. Khu vực trải nghiệm chơi với cát, nước, khu vườn hoa, vườn cây được bố trí thuận tiện và phù hợp, trẻ hoạt động hiệu quả.

- Xây dựng môi trường xã hội trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ giúp trẻ thường xuyên được thể hiện giao tiếp và các mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với cô giáo và những người xung quanh; trẻ

được thực hành các kỹ năng của cuộc sống, thực hành các kỹ năng xã hội cần thiết giúp trẻ có khả năng tự giải quyết được một số tình huống trong giao tiếp, tự tạo ra được các mối quan hệ tích cực trong giao tiếp với những người xung quanh, và trẻ học “cách làm người” theo những cách riêng của trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện đối với trẻ, tạo điều kiện cho trẻ chơi mà học và học mà chơi đạt hiệu quả:

- Tổ chức hoạt động cho trẻ học qua thực hành, trải nghiệm phù hợp điều kiện địa phương: Khai thác đa dạng các loại môi trường giáo dục khác nhau, tổ chức phong phú các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng, lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giúp hình thành ở trẻ vốn năng lực thực tiễn tăng cường sự thích nghi của trẻ với cuộc sống xã hội, giúp phát triển toàn diện nhân cách trẻ: Tổ chức cho trẻ thăm quan trang trại, thực hành chăm sóc vật nuôi; thăm quan khu vườn và thực hành chăm sóc cây; thăm quan cửa hàng tạp hóa, thực hành một số kỹ năng mua bán hàng; thăm quan trải nghiệm trên cánh đồng, cảnh đẹp quê hương; trải nghiệm công việc của bác nông dân thu hoạch rau củ quả ...

- Trong năm học nhà trường đã thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục mầm non tới cha mẹ trẻ bằng nhiều hình thức với các nội dung bài viết, hình ảnh sinh động về các hoạt động NDCSGD trẻ trong nhà trường trên các trang thông tin điện tử, bảng tin tuyên truyền tại nhóm lớp, thông qua các cuộc họp, trò chuyện trao đổi trực tiếp trên zalo nhóm lớp... nhằm xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa giáo viên với cha mẹ trẻ, tạo lòng tin, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong trường mầm non. Tuyên truyền các bậc phụ huynh hiểu được vị trí, vai trò của giáo dục mầm non và hướng dẫn cách chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 đồng thời thấy được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Qua đó, phụ huynh tích cực hợp tác, chia sẻ với giáo viên, nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- Năm học 2023-2024, nhà trường đã huy động được sự tham gia ủng hộ nhiệt tình của các tập thể, cá nhân, cha mẹ để đầu tư xây dựng môi trường vật chất và tổ chức các hoạt động lễ hội, các hoạt động giáo dục trải nghiệm tại trường.

2.2.2. Chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam”

- 100% giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về Luật an toàn giao thông và văn hóa khi tham gia giao thông; 12/12 nhóm lớp mẫu giáo tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3-5 tuổi phù hợp với điều kiện thực tế tại trường lớp.

- 100% trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi được tham gia Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” được thực hiện lồng ghép dưới nhiều hình thức và các hoạt động khác nhau giúp trẻ có những hiểu biết về giao thông và có các kỹ năng về an toàn giao thông.

- 100% các nhóm lớp biết xây dựng môi trường cho trẻ được làm quen, thực hành, trải nghiệm các kỹ năng về an toàn giao thông.

- Xây dựng môi trường trong lớp học có góc ATGT riêng để tuyên truyền và cho trẻ trải nghiệm. Xây dựng cổng trường ATGT tại 3 khu.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng phim hoạt hình như phần mềm cápcut, tài liệu, học liệu điện tử và cung cấp đầy đủ các nguồn tài liệu giáo dục ATGT dành cho trẻ mẫu giáo.

- Đặc biệt trong năm học nhà trường đã tổ chức tốt cuộc thi “Bé với An toàn giao thông”. Thông qua các phần thi, các bé được thể hiện tài năng, sự sáng tạo của bản thân, được thực hành, trải nghiệm về những kiến thức, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông, là cơ hội giúp trẻ được giao lưu, phát triển toàn diện các kỹ năng đặc biệt là phát triển ở trẻ tình cảm, kỹ năng xã hội, kỹ năng sống.

2.2.3. Kết quả thực hiện chuyên đề an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ em

- 100% các nhóm lớp đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và giáo dục phòng, chống bạo hành trẻ cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh; phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cơ quan công an và các tổ chức đoàn thể ở địa phương trong tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn bạo hành trẻ xảy ra trong và ngoài nhà trường. Chỉ đạo, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống

cho 100% CBGVNV

- Giáo dục ý thức tự giác tự học trau dồi kiến thức pháp luật của giáo viên để vận dụng vào giảng dạy lồng ghép trong các giờ lên lớp. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật để phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho học sinh trong trường đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới cha mẹ trẻ: Thường xuyên nhắc nhở cha mẹ trẻ bảo vệ con em mình khi có biểu hiện tiêu cực bạo hành trẻ em; thực hiện việc phối hợp trao đổi giữa giáo viên các lớp với cha mẹ học sinh về việc “Nói không với hành vi bạo hành trẻ em”. Làm tốt công tác giáo dục con em mình thực hiện tốt nội quy, quy chế nhà trường, nghiêm túc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật nhà

nước. Mỗi bậc cha mẹ là một tấm gương tốt về đạo đức, lối sống trong gia đình để con em noi theo. Phối hợp tốt với nhà trường quan tâm tới trẻ và thường xuyên trao đổi thông tin với giáo viên về tình hình sức khỏe cũng như tâm lý của trẻ để giáo viên nắm bắt được và cùng giáo viên đưa ra những biện pháp phối hợp trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm được các kiến thức, nội dung cơ bản và các văn bản hướng dẫn về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, PCTNTT cho trẻ em trong trường mầm non;

- Giáo viên các nhóm lớp đã có kỹ năng tốt trong việc áp dụng các kiến thức bồi dưỡng về an toàn trường học và thực hiện xây dựng môi trường lớp học an toàn, lành mạnh, loại bỏ tối đa các nguy cơ rủi ro gây mất an toàn cho trẻ, nâng cao kỹ năng quản lý trẻ an toàn trong các hoạt động. Giáo viên có kỹ năng xử trí ban đầu về tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em trong trường mầm non. Trong năm học không để xảy ra trường hợp mất an toàn đối với trẻ em tại các nhóm lớp.

- 100% các nhóm lớp đã tích cực phối kết hợp với nhà trường, các tổ chức đoàn thể và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và bạo hành trẻ em trong trường mầm non. Đảm bảo an toàn mọi mặt cho trẻ trong năm học.

- + 16/16 nhóm lớp đã chủ động xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường tại nhóm lớp.

- + 16/16 nhóm lớp đã thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép các nội dung giáo dục phòng chống bạo hành trẻ em thông qua các hoạt động giáo dục trẻ hằng ngày.

2.2.4. Thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo theo hướng tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến

- 100% giáo viên lớp mẫu giáo được nâng cao kiến thức, kỹ năng và vận dụng tốt quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm kết hợp ứng dụng hiệu quả phương pháp dạy học tiên tiến (Steam) trong tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ.

- 12/12 lớp mẫu giáo đã xây dựng hiệu quả môi trường giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ tại nhóm lớp theo hướng ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, đảm bảo tính đa dạng, tạo nhiều cơ hội khuyến khích trẻ tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động, khám phá, thực hành, trải nghiệm dưới nhiều hình thức khác nhau; sử dụng phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu về đối tượng, tích lũy kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn cho trẻ liên quan

đến những vấn đề thực tiễn trong cuộc sống. Phát triển ở trẻ các kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng trình bày, giải quyết vấn đề và khả năng tư duy phản biện. Thông qua việc khai thác và sử dụng hiệu quả các loại môi trường giáo dục khác nhau trong và ngoài lớp, bên ngoài cộng đồng, khai thác và sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ, giúp trẻ tích cực học tập, sáng tạo thông qua chơi thực hành, trải nghiệm theo các lĩnh vực giáo dục của Steam (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học và Nghệ thuật). Đồng thời kết hợp tích hợp phương pháp Montessori trong tổ chức một số hoạt động giáo dục tại các góc chơi, tạo cơ hội cho trẻ được học tập theo hướng tích hợp liên môn, là nền tảng giúp trẻ tiếp cận, thích nghi và bắt kịp với sự phát triển của nền khoa học kỹ thuật hiện đại và khả năng hội nhập trong tương lai.

- 100% trẻ mẫu giáo được tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm, có ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động. Trẻ tự tin, tích cực hợp tác, chủ động khám phá, phát hiện, tìm cách giải quyết vấn đề theo lối tư duy khoa học. Trẻ lĩnh hội được các kiến thức, kỹ năng cần thiết để nhận thức về thế giới xung quanh với các hiện tượng tự nhiên, xã hội; biết ứng dụng các kiến thức về khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học mang tính nền tảng ban đầu để giải quyết một số vấn đề đơn giản, có ý nghĩa trong thực tiễn cuộc sống hàng ngày của trẻ phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non

2.3. Thực hiện chương trình giáo dục hoà nhập.

- Tập huấn bồi dưỡng và thường xuyên hỗ trợ giáo viên các lớp có trẻ khuyết tật: Đánh giá tình trạng ban đầu về trẻ trên các mặt làm căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dựa trên đặc điểm tâm lý, tình cảm và nhận thức của trẻ; Bồi dưỡng hỗ trợ giáo viên các kỹ năng, phương pháp tổ chức can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ khuyết tật có sự điều chỉnh mục tiêu riêng với phù hợp nhận thức, khả năng của trẻ trong các hoạt động.

- Trang bị, bổ sung thêm các đồ dùng, thiết bị cho các lớp hòa nhập để hỗ trợ trẻ khuyết tật, mỗi lớp bố trí góc không gian riêng để thực hiện các hoạt động can thiệp hỗ trợ trẻ.

- Phối kết hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và các lực lượng chức năng can thiệp: Nhà giáo dục, cơ quan y tế, các chuyên gia tâm lý để hỗ trợ can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật.

- Kết quả 2/2 trẻ khuyết tật huy động ra lớp cuối năm được đánh giá có sự tiến bộ rõ nét so với khả năng ban đầu của trẻ.

2.4. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- 3/3 khu và 16/16 nhóm lớp được kết nối mạng, được trang bị ti vi thông minh và các thiết bị kết nối internet, được cài đặt phần mềm vui học mầm non áp dụng trong chương trình soạn giảng nhằm giáo dục trẻ.

- Giáo viên biết khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên công nghệ thông tin, công nghệ số và những tài liệu, kiến thức chuyên môn, chuyên ngành, có liên quan; biết lựa chọn khai thác các nội dung phù hợp trong kho dữ liệu dùng chung của ngành, từ đó ứng dụng hiệu quả vào việc nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo chuyên môn và chất lượng thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ tại các nhóm lớp.

- 11/11 lớp mẫu giáo đã thực hiện tốt việc lồng ghép việc cho trẻ làm quen với công nghệ thông tin, công nghệ số thông qua các hoạt động giáo dục như: làm quen bàn phím, các biểu tượng màn hình, sử dụng các thiết bị chuột, điều khiển ...

2.5. Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học tới các bậc cha mẹ.

- 3/3 khu có góc tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, tuyên truyền các mục tiêu, nội dung giáo dục trẻ theo độ tuổi theo các chủ đề, sự kiện trong năm học.

- Thực hiện ứng dụng CNTT đăng tải các hình ảnh, bài viết trên Wesside, mạng xã hội, phối hợp các tổ chức ban ngành, đoàn thể để truyền thông về GDMN dưới nhiều hình thức.

- Trong năm trường đã tổ chức được nhiều buổi tuyên truyền với 2510 lượt phụ huynh tham gia thông qua các hình thức khác nhau, đặc biệt là thông qua hệ thống trang thông tin điện tử của nhà trường và các nhóm lớp.

- Nhà trường đã chỉ đạo 100% các nhóm lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền để phụ huynh có thể hiểu rõ và tiếp cận được với hệ thống quản lý trực tuyến về chất lượng giáo dục của nhà trường, phối hợp cùng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thực hiện việc trao đổi tình hình của trẻ cũng như hỗ trợ phương pháp trong dạy trẻ tại nhà.

*** Đánh giá chung:**

- Năm học 2023-2024 trường mầm non Khánh An đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn về NDCSGD trẻ. Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình CSGD trẻ theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”. Tiếp tục đổi mới, nâng cao được chất lượng chăm sóc giáo dục toàn diện trẻ em trong nhà trường.

- Huy động số trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 60,3% DSDT, đạt 100% kế hoạch.

- Mẫu giáo huy động trẻ ra lớp đạt 100% DSDT, đạt 100% kế hoạch.

- Chất lượng giáo dục toàn diện của trường luôn duy trì và nâng cao. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã Khánh An tổ chức có hiệu quả các hoạt động chăm sóc, khám sức khỏe cho trẻ; thực hiện các biện pháp tích cực nhằm tuyên truyền vận động, tổ chức cho trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%; nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ hằng ngày; xây dựng chế độ thực đơn đa dạng được thay đổi theo mùa, tỷ lệ các chất dinh dưỡng và định lượng calo được đảm bảo giúp tỷ lệ trẻ SDD toàn trường giảm **3,7 % so với đầu năm học**.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp xây dựng tốt môi trường an toàn trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường mầm non đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 cho trẻ; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về phòng chống bạo hành trẻ em, việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông và các hoạt động giáo dục kỹ năng an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo. Làm thay đổi quan điểm và nâng cao nhận thức cho CBGVNV cùng cha mẹ trẻ và cộng đồng trong thực hiện các quy định về văn hóa giao thông nơi trường học và phòng chống bạo hành trẻ em.

- 16/16 nhóm lớp thực hiện nghiêm túc, chương trình giảng dạy theo quy định của BGD&ĐT, thực hiện tốt các biện pháp đổi mới nâng cao chất lượng CSGD trẻ tại nhóm lớp. Kết quả các hội thi, hội giảng đạt chất lượng cao.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chuyên đề trọng tâm về “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo hành trẻ em; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”: Xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Bố trí diện tích khuôn viên hợp lý, làm thay đổi cảnh quan, môi trường sư phạm mang tính thẩm mỹ và tính giáo dục cao góp phần thực hiện tốt phong trào xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc.

- Chỉ đạo 12/12 lớp mẫu giáo áp dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tiên tiến: Phương pháp Montessori, Steam tích hợp trong tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng thực hiện phát triển chương trình GDMN của nhà trường.

- Môi trường NDCSGD trẻ được quan tâm đầu tư, thiết kế, cải tạo, bổ sung nâng cấp, tạo được môi trường học tập phong phú nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, khám phá, thực hành, trải nghiệm đa dạng của trẻ. Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động tăng cường khuyến khích trẻ chủ động, sáng tạo, tích cực hoạt động, đảm bảo trẻ được học bằng chơi, chơi mà học, khuyến khích mọi tiềm năng phát triển của trẻ, tạo sự công bằng trong giáo dục.

- Thực hiện các biện pháp đổi mới chỉ đạo chuyên môn, nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, phát huy hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong việc khai thác tài nguyên, học liệu số trên không gian mạng, nâng cao ý thức chủ động trong việc tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật những kiến thức về đổi mới chương trình chăm sóc giáo dục trẻ cho đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

- Làm tốt công tác XHHGD và công tác tham mưu phối hợp các cấp quản lý tăng cường đầu tư nâng cấp sửa chữa, mua sắm, bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ, duy trì và nâng cao chất lượng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

****Những tồn tại hạn chế cần khắc phục.***

- Việc áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để khai thác hiệu quả môi trường giáo dục đa dạng trong và ngoài lớp, đặc biệt là môi trường giáo dục bên ngoài nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng và việc vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (phương pháp Steam) tích hợp trong thực hiện chương trình GDMN của nhà trường ở một số giáo viên chưa linh hoạt, chưa chủ động.

**** Nguyên nhân:***

Một số giáo viên chưa chủ động dành nhiều thời gian cho việc tự học, tự bồi dưỡng, tìm hiểu nghiên cứu các nội dung kiến thức mới trong thực hiện phát triển chương trình GDMN; chưa mạnh dạn, linh hoạt, đổi mới tư duy, phát huy sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm và có sự phối hợp tương tác với cộng đồng.

Việc áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến mới được áp dụng bước đầu, cần sự nỗ lực, tìm tòi, học tập các kiến thức toàn diện, chuyên sâu và tư duy sáng tạo của giáo viên trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Một số giáo viên còn gặp khó khăn do chưa có nhiều thời gian tập huấn và đào tạo bài bản việc ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến.

III. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2024-2025

1. Một số chỉ tiêu lớn trong năm

Năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các nội dung “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”, “Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại”.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình linh hoạt bám sát nhiệm vụ trọng tâm và chủ đề năm học.

Chủ động, linh hoạt, sáng tạo tiếp cận khoa học, công nghệ để đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tập trung huy động trẻ đến lớp đạt 64,4% DSĐT nhà trẻ và đạt 100% DSĐT trẻ mẫu giáo, đạt 100% kế hoạch giao; tăng cường nền nếp, kỷ cương trường lớp gắn liền với việc xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, gần gũi, thân thiện, giàu tính nhân văn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn; nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới thực hiện chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của trường/ lớp và công tác đảm bảo an toàn trường học. Tiếp tục chỉ đạo tốt việc đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học, nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và các chuyên đề trọng tâm năm học về “Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành xâm hại trẻ em”; “Giáo dục an toàn giao thông” theo chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. Đẩy mạnh thực hiện phát triển chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN hiện nay.

- Tập trung bám sát vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Đánh giá đúng thực những thuận lợi và khó khăn, những mặt đã làm được và những tồn tại hạn chế trong thực hiện chương trình GDMN. Trên cơ sở đó, dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện chương trình NDCSGD trẻ năm học 2024-2025 tổ chức họp chuyên môn, thảo luận lấy ý kiến đóng góp của tập thể cán bộ giáo viên, thống nhất xây dựng kế hoạch chuyên môn sát thực với tình hình thực tế của trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non ở 100% các nhóm lớp. Triển khai thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” và các chuyên đề trọng tâm trong năm học của nhà trường, thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành phát động.

- Thực hiện tốt việc phát triển chương trình GDMN của nhà trường, cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung giáo dục năm học và mục tiêu, nội dung giáo dục theo các chủ đề giáo dục, đảm bảo phù hợp với bối cảnh thực tế tại địa phương, trường/lớp, đặc điểm tâm lý, nhận thức và nhu cầu, hứng thú của trẻ dựa trên nguyên tắc toàn diện, tích hợp và lấy trẻ làm trung tâm. Đồng thời thực hiện tốt việc nghiên cứu, học tập ứng dụng hiệu quả việc tích hợp các phương pháp dạy học tiên tiến, chú trọng ứng dụng phương pháp Steame trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ tại nhóm lớp theo các chủ đề giáo dục trong năm học.

- Chỉ đạo các nhóm lớp mẫu giáo 4 tuổi và 5 tuổi bước đầu tiếp cận dạy học theo dự án nhằm nâng cao chất lượng phát triển chương trình GDMN của nhà trường; phát triển năng lực toàn diện cho trẻ em.

- Đưa các nội dung giáo dục “Quyền trẻ em” lồng ghép trong tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ đạt hiệu quả.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, chỉ đạo và hướng dẫn các tổ chuyên môn biết cách xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Phối hợp cùng bộ phận chỉ đạo chuyên môn của nhà trường tăng cường bồi dưỡng kỹ năng thực hành cho giáo viên trong vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Tích cực quan tâm Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non đạt hiệu quả.

- Duy trì nâng cao chất lượng thực hiện chương trình CSNDGD trẻ, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp thực hiện.

2.2. Công tác nuôi dưỡng.

a. Chỉ tiêu

- 100% số trẻ được nuôi ăn tại trường. Mức đóng góp 19.000đ/ngày/trẻ.

Trong đó:

+ Nhà trẻ ăn 2 bữa chính + một bữa phụ đạt khoảng 600 - 651 Kcal calo/ngày/trẻ.

+ Mẫu giáo 2 bữa chính + 1 bữa phụ đạt khoảng 700 -726 Kcalo/ngày/trẻ.

- Chỉ đạo mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, thực hiện dứt điểm 5 nội dung của mô hình. Phấn đấu cuối năm học tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống từ 2-3% so với đầu năm học.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ hằng ngày, đảm bảo chế độ thực đơn phù hợp theo mùa, các món ăn thường xuyên được thay đổi hằng ngày và thường xuyên nâng cao chất lượng chế biến món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

b. Giải pháp

- Tổ chức tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để duy trì mức đóng góp tiền ăn và thống nhất về chế độ ăn cho trẻ hàng ngày đảm bảo dinh dưỡng. Tuyên truyền giáo dục dinh dưỡng vệ sinh an toàn thực phẩm cho 100% cán bộ giáo viên, học sinh cũng như phụ huynh để mọi người hiểu sâu về sự cần thiết cho các trẻ ăn tại trường để đảm bảo đầy đủ cân đối các chất, đảm bảo chế độ sinh hoạt, phù hợp, khoa học theo lứa tuổi và phòng chống béo phì cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc hợp đồng thực phẩm sạch, có nguồn gốc rõ ràng.

- Giám sát quản lý tốt quy trình chế biến.
- Thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, đảm bảo thực đơn không lặp lại ít nhất từ 2-4 tuần trong một tháng. Quan tâm bồi dưỡng nâng cao kỹ năng chế biến các món ăn cho nhân viên nuôi dưỡng, nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn cho giáo viên tại các nhóm lớp trên cơ sở phối hợp giữa giáo viên nhóm lớp và cô nuôi để nắm được bắt khẩu vị và sở thích trong ăn uống của trẻ tại các nhóm lớp, từ đó có sự điều chỉnh phù hợp thực đơn các món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường mầm non, thường xuyên thực hiện giáo dục dinh dưỡng vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ. Giáo dục trẻ không ăn quà vặt, không mang quà bánh có phẩm màu tới trường.
- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho khâu nuôi dưỡng đảm bảo yêu cầu ngon, sạch, an toàn.
- Thực hiện tài chính công khai, mời phụ huynh dự chế biến ăn của cô nuôi; Tổ chức ăn của các nhóm, lớp để phụ huynh tin tưởng nhà trường, tích cực phối hợp với nhà trường làm tốt công tác nuôi dưỡng trẻ.

2.2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

a. Nhiệm vụ:

- Đảm bảo 100% số trẻ đến nhóm/lớp được an toàn tuyệt đối về mọi mặt, đảm bảo các điều kiện về chăm sóc sức khỏe, an toàn vệ sinh và phòng chống dịch bệnh.
- 100% số trẻ đến nhóm/lớp được cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, khám sức khỏe định kỳ.
- 100% trẻ có khăn mặt, ca cốc, tủ đựng đồ dùng cá nhân được đánh dấu riêng, 100% trẻ mẫu giáo nhận biết các ký hiệu riêng trên đồ dùng cá nhân.
- 100% trẻ mẫu giáo được giáo dục, thực hành các kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân thông qua các hoạt động. Thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh phòng chống dịch bệnh cho 100% trẻ đến trường và 100% trẻ mẫu giáo được giáo dục thực hành các kiến thức kỹ năng cần thiết để phòng tránh dịch bệnh: Đeo khẩu trang khi đến nơi đông người, dễ tiếp xúc với nguồn lây bệnh và trong thời gian có dịch bệnh diễn ra; thường xuyên được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy và dung dịch sát khuẩn theo khuyến cáo của “Chương trình bàn tay sạch cho em”; giáo dục các kỹ năng về An toàn giao thông theo hướng dẫn “Chương trình tôi yêu Việt Nam” và có những kỹ năng cơ bản trong việc tự bảo vệ bản thân, phòng tránh tai nạn thương tích và những rủi ro, nguy hiểm thường gặp.
- Phân đầu 100% số trẻ đến trường được tiêm chủng phòng chống các bệnh thường gặp.
- 16/16 nhóm, lớp có nguồn nước sạch để sử dụng trong sinh hoạt, nước

đun sôi để uống.

b. Giải pháp

- Chỉ đạo quán triệt tới toàn thể giáo viên, nhân viên các văn bản hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn trường học: Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TTBGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng chăm sóc, bảo đảm an toàn cho toàn thể đội ngũ.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh của các cấp, các ngành tới cán bộ giáo viên và tuyên truyền đến phụ huynh. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Thường xuyên rà soát các điều kiện an toàn về CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, môi trường phòng/ nhóm lớp, môi trường bên ngoài; hạn chế tối đa các nguy cơ gây rủi ro, mất an toàn cho trẻ.

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương, các cấp đầu tư nâng cấp CSVC, mua sắm bổ sung phương tiện đồ dùng, thiết bị chăm sóc y tế, nuôi dưỡng, chăm sóc vệ sinh cho trẻ.

- Tổ chức chỉ đạo giáo viên làm tốt cân đo, theo dõi biểu đồ đúng lịch một năm 3 lần vào tháng 9, 12, 3. Riêng trẻ dưới 2 tuổi tổ chức cân đo 1 lần/tháng.

- Kết hợp với trạm y tế tiêm phòng đúng lịch và khám sức khỏe định kỳ 2lần/ năm vào tháng 9 và tháng 3 năm học.

- Nâng cao khả năng phối hợp với chính quyền, đoàn thể, các lực lượng xã hội và đặc biệt là các tổ chức y tế địa phương trong thực hiện công tác vệ sinh phòng, chống dịch bệnh trong trường mầm non. (Sử dụng các hóa chất khử trùng, tẩy rửa an toàn trong trường mầm non)

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ.

- Tiếp tục bồi dưỡng và nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành vệ sinh cho giáo viên các nhóm lớp.

- Đôn đốc các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh tháng, tuần, ngày...

- Chăm sóc tốt giấc ngủ, bữa ăn cho trẻ: Ăn, ngủ đúng giờ, đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt.

2.3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

2.3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

a. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng, hướng dẫn các văn bản chỉ đạo việc thực hiện chương trình GDMN: Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Rà soát bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo 16/16 nhóm lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015; Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT quy định về lựa chọn đồ dùng đồ chơi, học liệu trong trường mầm non; tăng cường huy động cán bộ giáo viên, phối hợp cha mẹ trẻ sưu tầm nguyên học liệu an toàn làm đồ dùng đồ chơi; huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để tăng cường bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại nhằm nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo 16/16 nhóm lớp thực hiện nghiêm túc và đạt hiệu quả chương trình giáo dục mầm non quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo chủ đề, nhóm 1 tuổi thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo tháng và nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo việc cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung giáo dục, có dự kiến các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm văn hóa vùng miền, điều kiện thực tế của địa phương trường/ lớp ở mức cao nhất, đồng thời đảm bảo an toàn trong tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ; đáp ứng các mục tiêu về phát triển chương trình GDMN trên quan điểm “ Tích hợp, toàn diện và lấy trẻ làm trung tâm”.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp mẫu giáo thực hiện ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến: Phương pháp Montessori, phương pháp Steam tích hợp trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo.

- Chất lượng thực hiện chương trình của các nhóm lớp đạt 100% khá, tốt không có trung bình, yếu, kém. Có từ 98-100% trẻ mẫu giáo và 90-95% cháu nhà trẻ đạt các chỉ số đánh giá ở cuối độ tuổi, trẻ được phát triển đồng đều ở các lĩnh vực.

- Chỉ đạo giáo viên và các nhóm lớp tiếp tục thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và các chuyên đề trọng tâm khác của nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên nâng cao ý thức chủ động và bồi dưỡng kỹ năng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tích cực học tập, chia sẻ kinh nghiệm, vận dụng hiệu quả nội dung kiến thức về quan điểm đổi mới trong giáo dục mầm non thông qua các buổi tập huấn, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn vào tổ chức các hoạt động CSGD trẻ nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình tại các nhóm lớp.

- Phần đầu từ 95 - 100% các lớp biết khai thác và sử dụng hiệu quả các môi trường giáo dục đa dạng trong và ngoài nhà trường; 100% các lớp mẫu giáo biết tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, tổ chức phong phú hơn các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng, mở rộng môi trường học tập và cung cấp các cơ hội học tập phong phú cho trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm khác nhau, giúp trẻ tích cực chủ động tương tác giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với môi trường xung quanh, nhờ đó mà trẻ được phát triển toàn diện về nhân cách.

- Chỉ đạo 100% các lớp thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền phối hợp, huy động được sự tham gia tích cực của cha mẹ trẻ và cộng đồng trong tổ chức các hoạt động CSGD trẻ tại các nhóm lớp, nâng cao được chất lượng CSGD toàn diện cho trẻ tại nhà trường; thực hiện tốt các nội dung giáo dục lồng ghép tích hợp về An toàn giao thông theo “Chương trình tôi yêu Việt Nam”; nội dung học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

b. Giải pháp

- Chỉ đạo giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục để phát triển chương trình phù hợp với bối cảnh địa phương và hướng dẫn giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi của độ tuổi theo chương GDMN.

- Chỉ đạo các nhóm lớp đổi mới cách xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại nhóm lớp, khuyến khích tạo cơ hội cho trẻ được tham gia vào việc lập kế hoạch, cùng cô thiết kế môi trường giáo dục tại các góc chơi theo chủ đề/ sự kiện trong năm học, từ đó thúc đẩy trẻ sưu tầm, sử dụng nguyên liệu, sáng tạo, tạo ra nhiều sản phẩm để bổ sung phong phú cho các góc chơi. Thực hiện linh hoạt các biện pháp phối hợp với cha mẹ và người chăm sóc trẻ cùng tham gia vào việc xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ tại nhóm lớp như: sưu tầm các nguyên vật liệu mở, thiết kế đồ dùng đồ chơi cho các góc chơi của

lớp, Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cộng đồng để tổ chức phong phú hơn các hoạt động thăm quan trải nghiệm, các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng, các hoạt động ngày hội, ngày lễ tại trường mầm non.

- Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng thực hành nâng cao kỹ năng vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm vào tổ chức các hoạt động CSGD theo các lĩnh vực phát triển, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non cho giáo viên một cách toàn diện.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên tích cực nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ hàng tháng, thường xuyên quan tâm hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học cho giáo viên, thay đổi thói quen và tư duy sinh hoạt theo lối truyền thống, nâng cao tính chủ động và tinh thần trách nhiệm của giáo viên trong việc xây dựng chất lượng chuyên môn của tổ nhóm trong năm học đạt kết quả cao.

- Hướng dẫn giáo viên cách tiếp cận, khai thác các tài liệu tham khảo, bài đăng chuyên đề hướng dẫn tích hợp ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến: Phương pháp Montessori, Steam trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm thực hành vận dụng trong sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, hội thi...

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dưới nhiều hình thức: Ứng dụng trang mạng xã hội zalo, youtube, Wesside... đăng tải các bài viết, hình ảnh, video chia sẻ, tư vấn việc chăm sóc giáo dục trẻ; khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia phối hợp tổ chức một số các hoạt động giáo dục trẻ tại trường.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.

- Phân công giáo viên dạy các nhóm lớp phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn và sở trường công tác, có sự linh hoạt, sáng tạo, chủ động xây dựng kế hoạch và lựa chọn phương pháp giáo dục để phát huy tính tích cực của trẻ.

- Phát động và tổ chức tốt phong trào thi đua Xây dựng môi trường NDCSGD lấy trẻ làm trung tâm; Hội giảng chào mừng ngày NGVN 20/11 và ngày 8/3; Giao lưu dinh dưỡng với sức khỏe trẻ mầm non; Giao lưu Bé với An toàn giao thông; phong trào viết sáng kiến.

- Thường xuyên thăm lớp dự giờ, đánh giá rút kinh nghiệm trực tiếp với các đồng chí giáo viên. Kiểm tra định kỳ, đột xuất, đưa việc thực hiện quy chế

chuyên môn vào đánh giá thi đua của giáo viên hàng tháng, học kỳ, cả năm.

- Phân công giáo viên mường lười phối hợp tổ chuyên môn nghiên cứu, lựa chọn nội dung, đề xuất cách thức tổ chức triển khai chuyên đề bồi dưỡng giáo viên ở các lĩnh vực phát triển giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc lịch ký duyệt giáo án trước 2 tuần .

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá trẻ hằng ngày, sau mỗi chủ đề để rút kinh nghiệm cho những chủ đề sau.

c. Kế hoạch giáo dục năm học các độ tuổi và dự kiến thời gian thực hiện (đính kèm Phụ lục 1)

2.3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

Phân đầu thực hiện tốt chủ đề: “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”, “Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại”. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chuyên đề “An toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em”; Chuyên đề “Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo” theo chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Chuyên đề “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm”.

a. Chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, xây dựng trường mầm non Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc.

Thực hiện theo kế hoạch chuyên đề giai đoạn 2021-2015 đã được xây dựng.

b. Thực hiện chuyên đề “Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo” thông qua chương trình “ Tôi yêu Việt Nam”

**** Chỉ tiêu.***

- 100% giáo viên nắm vững nội dung chương trình “Tôi yêu Việt Nam” biết xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục An toàn giao thông cho trẻ phù hợp mục tiêu độ tuổi và đặc điểm văn hóa của địa phương, điều kiện thực tế của trường lớp và nhu cầu, nhận thức của trẻ.

- 100% giáo viên biết lồng ghép nội dung giáo dục An toàn giao thông vào trong các hoạt động giáo dục hàng ngày. Biết tổ chức hoạt động nhẹ nhàng, thoải mái không gò ép trẻ nhưng phát huy được tính tích cực của trẻ.

- 100% các cháu nắm được các nội dung kiến thức về các phương tiện giao thông, các quy định đơn giản về luật lệ giao thông và thực hành tốt một số kỹ năng về an toàn giao thông

- Trẻ bước đầu có thái độ, hành vi văn hóa, văn minh trong tham gia giao thông cùng người lớn.

**** Biện pháp thực hiện.***

- Xây dựng kế hoạch chi đạo, triển khai tới toàn bộ giáo viên.
- Chỉ đạo giáo viên tích cực, chủ động nắm bắt các tài liệu tập huấn hướng dẫn việc lồng ghép tích hợp các nội dung Giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo để xây dựng mục tiêu, kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với độ tuổi và đặc điểm văn hóa vùng miền, điều kiện thực tế của trường lớp và các đặc điểm về nhận thức, tâm sinh lý của trẻ tại nhóm lớp theo từng chủ đề năm học, theo các lĩnh vực phát triển thông qua việc tổ chức phong phú các hoạt động hằng ngày của trẻ trong giờ: đón trả trẻ, hoạt động học, hoạt động vui chơi, các hoạt động thăm quan trải nghiệm... Đảm bảo các mục tiêu, nội dung đề ra theo tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”
- Sử dụng linh hoạt, sáng tạo các nhóm phương pháp dạy học phù hợp với từng mục tiêu, nội dung hoạt động theo kế hoạch mà giáo viên đã lựa chọn; khai thác tốt việc ứng dụng công nghệ số vào tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn giao thông, xác định các giải pháp trọng tâm ưu tiên và các giải pháp hỗ trợ nhằm phát huy cao vai trò trung tâm của trẻ tiếp thu, lĩnh hội và thực hành các kỹ năng và an toàn giao thông; động viên khích lệ trẻ có thói quen tự giác, tích cực thực hiện các nội dung yêu cầu về giáo dục an toàn giao thông. Trẻ có kỹ năng tốt khi tham gia giao thông cùng người lớn, đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia giao thông mọi lúc mọi nơi.
- Tích hợp đa dạng các nội dung giáo dục ATGT trong tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường: Sử dụng trò chơi, các bài tập tình huống; tổ chức cho trẻ thực hành kỹ năng; thông qua nội dung các câu chuyện, bài thơ, qua hoạt động trải nghiệm thực tế tại môi trường gần gũi, quan sát qua video...
- Tham mưu với nhà trường, tổ chuyên môn và phối hợp tích cực với giáo viên các lớp mẫu giáo trong nhà trường xây dựng mô hình an toàn giao thông theo các tiêu chí; xây dựng tốt các góc tuyên truyền và các góc hoạt động thực hành về an toàn giao thông trong môi trường trong lớp và ngoài nhà trường; tổ chức tốt các hoạt động thăm quan, thực hành trải nghiệm để tạo cơ hội phong phú cho trẻ được học tập các kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông.
- Phối hợp tích cực với cha mẹ trẻ trong giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mọi lúc mọi nơi, đồng thời nắm bắt được đặc điểm, khả năng riêng của từng trẻ để điều chỉnh biện pháp thực hiện cho hiệu quả.
- Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chuyên đề An toàn giao thông.
- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương đầu tư trang thiết bị về phương tiện giao thông giúp cho cô và trẻ thực hiện tốt chuyên đề.

- Tăng cường công tác kiểm tra giáo viên, quan sát các hoạt động của trẻ để đánh giá giáo viên trong thực hiện chuyên đề.

c. Thực hiện chuyên đề xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em

**** Chỉ tiêu:***

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm được các kiến thức, nội dung cơ bản và các văn bản hướng dẫn về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, PCTNTT cho trẻ em trong trường mầm non;

- 100% cán bộ, giáo viên các nhóm lớp và nhân viên có kỹ năng tốt trong việc áp dụng các kiến thức an toàn trường học và thực hiện xây dựng trường học an toàn PCTNTT phù hợp với quy mô và đặc điểm tình hình thực tế của trường, lớp học.

- Giáo viên biết phát huy tính chủ động, tích cực đề xuất các giải pháp sáng tạo trong xây dựng môi trường giáo dục an toàn tại trường/ lớp học đảm bảo các tiêu chí về trường học an toàn theo quy định

- 100% giáo viên các nhóm lớp biết phối kết hợp với nhà trường, các tổ chức đoàn thể và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và bạo hành trẻ em trong trường mầm non;

- 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc việc thường xuyên rà soát, loại bỏ được các nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn, thực hiện tốt công tác quản lý trẻ an toàn trong các giờ hoạt động và không để xảy ra trường hợp mất an toàn đối với trẻ trong năm học.

- 100% các nhóm lớp mẫu giáo biết lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em vào thực hiện chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày một cách phù hợp thiết thực.

**** Giải pháp***

- Tăng cường tập huấn bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên, nhân viên về công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và bạo hành trẻ em dưới nhiều hình thức: Chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm qua sinh hoạt chuyên môn, theo dõi giám sát các hoạt động hằng ngày để góp ý, tư vấn và hỗ trợ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các Tiêu chí về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích tại trường/ nhóm lớp.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ hằng ngày đối với các bếp ăn và các nhóm lớp. Phối hợp thường xuyên với Trạm Y tế thực hiện tốt công tác y tế trường học và các biện pháp phòng chống dịch bệnh đối với trẻ em. Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm trong quy trình chế biến và

tổ chức bữa ăn cho trẻ, tuyệt đối không để xảy ra nguy cơ ngộ độc thực phẩm, mất an toàn trong nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ tại trường/lớp học.

- Đề xuất với nhà trường tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng hiện đại phục vụ tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thường xuyên rà soát, phát hiện, bổ sung thay thế, sửa chữa kịp thời các trang thiết bị hư hỏng, xuống cấp gây mất an toàn; loại bỏ các nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong môi trường xung quanh.

- Phát động các phong trào thi đua gắn liền với việc thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường lớp học, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học, thường xuyên sắp xếp phòng kho ngăn nắp khoa học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, nâng cao kỹ năng quản lý trẻ và kỹ năng tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn mọi mặt về thể chất, tinh thần cho trẻ trong các hoạt động.

- Chỉ đạo, bồi dưỡng 100% các nhóm lớp mẫu giáo biết lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và bạo hành trẻ em thông qua các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày một cách phù hợp.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp thực hiện tốt công tác truyền thông, tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành đối với trẻ em. Nâng cao ý thức của phụ huynh trong việc chủ động phối hợp với nhà trường và giáo viên thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi.

c. Thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm

**** Chỉ tiêu.***

- 100% giáo viên nắm được mục đích, vai trò của hoạt động Khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non; được nâng cao kiến thức, kỹ năng vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để tổ chức cho trẻ khám phá khoa học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm theo các nội dung, mục tiêu giáo dục theo chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhóm lớp và nhu cầu, khả năng của trẻ.

- 100% các lớp mẫu giáo lựa chọn được các nội dung phù hợp, có ý nghĩa thực tiễn và xây dựng tốt kế hoạch, tạo môi trường tích cực và tổ chức được các hoạt động khám phá khoa học thông qua hoạt động thực hành, trải nghiệm đạt yêu cầu đề ra.

- Biết kết hợp ứng dụng hiệu quả phương pháp dạy học tiên tiến (Steam) trong tổ chức một số hoạt động khám phá khoa học thông qua thực hành, trải nghiệm. Tổ chức được các hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm theo quy trình 5E phù hợp điều kiện thực tế trường lớp.

- 100% giáo viên biết xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo tính đa dạng, tạo nhiều cơ hội khuyến khích trẻ tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động, khám phá, thực hành, trải nghiệm dưới nhiều hình thức khác nhau; sử dụng phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu về đối tượng, tích lũy kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn cho trẻ liên quan đến những vấn đề trong cuộc sống. Phát triển ở trẻ các kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng trình bày, giải quyết vấn đề và khả năng tư duy phản biện. Thông qua việc khai thác và sử dụng hiệu quả các loại môi trường giáo dục khác nhau trong và ngoài lớp, bên ngoài cộng đồng, khai thác và sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động khám phá khoa học, giúp trẻ tích cực học tập, sáng tạo thông qua thực hành, trải nghiệm.

- 100 % trẻ mẫu giáo được tham gia tích cực vào các hoạt động khám phá khoa học theo hướng thực hành, trải nghiệm. Trẻ tự tin, tích cực hợp tác, chủ động khám phá, phát hiện, tìm cách giải quyết vấn đề theo lối tư duy khoa học, đặc biệt là các mối liên hệ tác động qua lại giữa các sự vật, hiện tượng với con người, với môi trường sống. từ đó Trẻ lĩnh hội được các kiến thức, kỹ năng cần thiết để nhận thức về thế giới xung quanh với các hiện tượng tự nhiên, xã hội; biết ứng dụng các kiến thức về khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học mang tính nền tảng ban đầu để giải quyết một số vấn đề đơn giản, có ý nghĩa trong thực tiễn cuộc sống hằng ngày của trẻ phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non thông qua các hoạt động khám phá khoa học.

*** Giải pháp:**

- Tăng cường tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, phát huy vai trò sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; xây dựng tốt các bài học minh họa cho giáo viên thực hành ứng dụng phương pháp, hình thức trong tổ chức hoạt động khám phá thông qua thực hành, trải nghiệm; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên vận dụng phương pháp Stem theo mô hình bài học 5E, EDP trong tổ chức các hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo thông qua các hoạt động thực tế.

- Bồi dưỡng khả năng ứng dụng CNTT cho giáo viên trong việc chủ động khai thác các kiến thức, tài liệu, phương pháp dạy học mới, sáng tạo, tiên tiến trên các trang thông tin điện tử của Ngành, tạp chí Giáo dục. Phát huy hiệu quả hình thức trao đổi chuyên môn trực tuyến thông qua ứng dụng phần mềm Zom,

Goole met để các tổ, nhóm chủ động trao đổi chuyên môn mọi lúc mọi nơi, đảm bảo linh hoạt, phù hợp về thời gian và các điều kiện an toàn trong NDCSGD trẻ.

- Tổ chức các hoạt động thi đua trong nhà trường: Xây dựng môi trường giáo dục, làm đồ dùng đồ chơi, viết sáng kiến chia sẻ kinh nghiệm trong chăm sóc giáo dục trẻ, tổ chức tốt Hội giảng, hội thảo thảo luận, trao đổi về chuyên đề; tạo cơ hội phong phú cho giáo viên được chia sẻ, tương tác và học hỏi lẫn nhau.

- Thường xuyên theo dõi, hỗ trợ sát sao các nhóm lớp, kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động của chuyên đề. Thực hiện đổi mới các hình thức và phương pháp đánh giá trẻ sau mỗi hoạt động, mỗi chủ đề.

- Tích cực nâng cao khả năng phối hợp giữa giáo viên và cha mẹ trẻ nắm bắt và thực hiện việc giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ ở nhà và tham gia cùng cô giáo vào việc tổ chức một số các hoạt động giáo dục phát triển thức theo hướng trải nghiệm tại trường, địa phương và ngoài cộng đồng nơi trẻ sinh sống.

2.3.3. Thực hiện một số nội dung giáo dục tích hợp:

** Nội dung:*

+ Giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” cho trẻ mẫu giáo.

+ Giáo dục Quyền trẻ em.

+ Giáo dục kỹ năng sống

+ Giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả

+ Giáo dục tình yêu biển đảo

** Biện pháp:*

- Chỉ đạo 100% giáo viên biết lựa chọn các nội dung giáo dục phù hợp để tích hợp trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tại trường.

- Sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp, tận dụng tốt các tình huống, cơ hội học tập để giáo dục trẻ, đảm bảo tính nhẹ nhàng, không gò bó, áp đặt.

- Khai thác hiệu quả môi trường giáo dục trong và ngoài lớp, môi trường ngoài cộng đồng để lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục trẻ thông qua các hoạt động: Vui chơi, thực hành, trải nghiệm, giao lưu tập thể, văn nghệ, ngày hội ngày lễ và các sự kiện văn hóa, lịch sử tại địa phương...

2.3.4. Thực hiện cho trẻ trẻ làm quen với ngoại ngữ (Tiếng Anh)

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc Chương trình cho trẻ làm quen tiếng Anh do Bộ GD&ĐT ban hành

- Xây dựng môi trường tích cực cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên nhằm hỗ trợ trẻ trong việc làm quen với tiếng Anh tại trường.

- Tăng cường sự quan tâm đầu tư CSVC, trang thiết bị hỗ trợ trẻ học ngoại ngữ, xây dựng môi trường ngoại ngữ cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi được làm quen với tiếng Anh một cách tích cực tại trường. Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài tại trường Mầm non đảm bảo đúng quy định theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ các điều kiện cần thiết để giáo viên chủ nhiệm nhóm lớp phối hợp cùng Trung tâm ngoại ngữ tổ chức thực hiện các hoạt động cho trẻ làm quen với ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài, kết hợp ứng dụng phần mềm tiếng Anh cho trẻ tại trường mầm non được hiệu quả.

- Phối hợp tuyên truyền với cha mẹ trẻ để có những trao đổi, đánh giá, điều chỉnh nội dung học tập ngoại ngữ cho phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ theo từng độ tuổi, đảm bảo yêu cầu đặt ra.

2.3.5. Thực hiện chương trình giáo dục hoà nhập.

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt việc điều tra, rà soát trẻ khuyết tật trong dân số độ tuổi trên địa bàn, thực hiện các biện pháp huy động tối đa trẻ khuyết tật mức độ nhẹ và vừa được đến trường học hòa nhập. (Trong năm học 2022 - 2023 nhà trường có 1 trẻ khuyết tật).

- Tập huấn bồi dưỡng, và thường xuyên hỗ trợ giáo viên các lớp có trẻ khuyết tật: Đánh giá tình trạng ban đầu về trẻ trên các mặt làm căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dựa trên đặc điểm tâm lý, tình cảm và nhận thức của trẻ; Bồi dưỡng hỗ trợ giáo viên các kỹ năng, phương pháp tổ chức can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động CSGD trẻ khuyết tật có sự điều chỉnh mục tiêu riêng với phù hợp nhận thức, khả năng của trẻ trong các hoạt động;

- Trang bị, bổ sung thêm các đồ dùng, thiết bị cho các lớp hòa nhập để hỗ trợ trẻ khuyết tật, mỗi lớp bố trí góc không gian riêng để thực hiện các hoạt động can thiệp hỗ trợ trẻ.

- Phối kết hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và các lực lượng chức năng can thiệp: Nhà giáo dục, cơ quan y tế, các chuyên gia tâm lý để hỗ trợ can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật

2.3.6. Ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

*** Chỉ tiêu:**

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà trường, đảm bảo:

- 3/3 khu và 16/16 nhóm lớp được kết nối mạng, được trang bị ti vi thông minh và các thiết bị kết nối internet, được cài đặt phần mềm ứng dụng soạn giảng, phần mềm tiếng Anh áp dụng trong chương trình GDMN.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

- 100% CB, GV ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thành thạo máy

vi tính trong công tác giảng dạy, soạn giảng, sử dụng hiệu quả các loại phần mềm trong giảng dạy, các loại phần mềm trong quản lý trẻ.

- 100% giáo viên đăng ký chuyên đề thực hiện dạy bằng giáo án điện tử tại lớp, biết tìm kiếm, sưu tầm tư liệu giảng dạy qua phần mềm phục vụ hoạt động giáo dục qua các chủ đề.

- Biết khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên công nghệ thông tin, công nghệ số và những tài liệu, kiến thức chuyên môn, chuyên ngành, có liên quan; biết lựa chọn khai thác các nội dung phù hợp trong kho dữ liệu dùng chung của ngành, từ đó ứng dụng hiệu quả vào việc nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo chuyên môn và chất lượng thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ tại các nhóm lớp.

- Nâng cao được khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để luôn chủ động trong tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”

*** Giải pháp:**

- Xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai nghiêm túc các loại phần mềm; bồi dưỡng giáo viên, nhân viên sử dụng hiệu quả các loại phần mềm trong công tác quản lý và trong các hoạt động dạy và học.

- Lồng ghép việc cho trẻ làm quen với công nghệ thông tin, công nghệ số thông qua các hoạt động giáo dục như: Làm quen bàn phím, các biểu tượng màn hình, việc sử dụng các thiết bị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để phụ huynh có thể hiểu rõ và tiếp cận được với hệ thống quản lý trực tuyến về chất lượng giáo dục của nhà trường, phối hợp cùng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thực hiện việc trao đổi tình hình của trẻ cũng như hỗ trợ phương pháp trong dạy trẻ tại nhà.

- Hướng dẫn giáo viên tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các hoạt động dạy trẻ để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư bổ sung, thay thế, nâng cấp hạ tầng về CNTT như: Hệ thống máy tính, máy chiếu, máy trợ giảng, ti vi thông minh có kết nối mạng, đầu tư trang thiết bị phòng Tin học.

2.4. Công tác tuyên truyền phối kết hợp cha mẹ trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

*** Chỉ tiêu:**

- 100 phụ huynh được tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học

- 100% số lớp có góc tuyên truyền, bảng tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành xâm hại trẻ em; tuyên truyền các mục tiêu, nội dung giáo dục trẻ các độ tuổi theo chủ đề, sự kiện trong năm học; các nội dung về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông, nội dung chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1...Phối hợp cùng nhà trường, giáo viên các nhóm lớp thực hiện tốt chuyên đề, nhiệm vụ trọng tâm năm học.

- 100% giáo viên biết ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, công nghệ số vào việc đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền với cha mẹ trẻ; mỗi giáo viên có từ 2 bài viết về tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ trở lên.

- 100% giáo viên các nhóm lớp chủ động phối hợp tuyên truyền cùng phụ huynh thực hiện tốt các nội dung NDCSGD trẻ phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác cho trẻ;

- 100% các nhóm lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền để phụ huynh có thể hiểu rõ và tiếp cận được với hệ thống quản lý trực tuyến về chất lượng giáo dục của nhà trường, phối hợp cùng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thực hiện việc trao đổi tình hình của trẻ cũng như hỗ trợ phương pháp giáo dục ở nhà.

*** Biện pháp**

- Tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT đăng tải các hình ảnh, bài viết trên Wesside, mạng xã hội, phối hợp các tổ chức ban ngành, đoàn thể để truyền thông về GDMN dưới nhiều hình thức khác nhau giúp phụ huynh biết cách phối hợp thực hiện các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Hướng dẫn giáo viên thường xuyên thay đổi nội dung tuyên truyền ở các góc phù hợp nội dung giáo dục theo từng giai đoạn.

- Mời cha mẹ trẻ tham gia các buổi tổ chức sự kiện, lễ hội, trải nghiệm cho trẻ tại trường để nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cha mẹ trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, trò chuyện, tạo sự gắn bó giữa giáo viên và cha mẹ trẻ: Giờ đón trả trẻ, trao đổi qua điện thoại, qua tin nhắn điện tử, mạng xã hội, zalo nhóm lớp để nắm bắt tình hình, phối hợp trong công tác dạy trẻ.

- Lựa chọn các nội dung trọng tâm để thu hút sự quan tâm đặc biệt của cha mẹ trẻ để tổ chức các buổi trò chuyện, truyền thông về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, qua đó lồng ghép thêm các nội dung mới để tuyên truyền, phổ biến đến cha mẹ trẻ cần quan tâm hơn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng: Đồng chí Đinh Thị Kim Dung

Nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm tổ chức quản lý các hoạt động và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường.

Phối hợp, chỉ đạo bộ phận chuyên môn lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền, có trách nhiệm giải trình khi cần thiết về chất lượng NDCSGD trẻ em của nhà trường.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ trưởng các tổ phối hợp thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch nhiệm vụ được phân công trong năm học.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên được thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển chương trình GDMN hiện nay.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo đúng quy định nhằm phục vụ hiệu quả các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT các nội dung cam kết về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.

Xây dựng kế hoạch, thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò phối kết hợp của nhà trường với cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.2. Các Phó hiệu trưởng

1.2.1. Đồng chí Trịnh Thị Chiêu

- Phụ trách chuyên môn mẫu giáo, phụ trách công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phối hợp chỉ đạo thực hiện tốt công tác huy động trẻ em đến trường mầm non đảm bảo kế hoạch giao; phối hợp thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp thu, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về công tác chuyên môn. Tham mưu với hiệu trưởng thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra các điểm trường lẻ nhằm kịp thời uốn nắn những sai sót của giáo viên trong công tác chuyên môn, giúp đỡ những giáo viên còn hạn chế trong giảng dạy. Đảm bảo chất lượng giảng dạy của mỗi giáo viên cũng như chất lượng học tập của từng lớp để có kế hoạch chỉ đạo kịp thời. Kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên, ký duyệt giáo án

độ tuổi mẫu giáo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên thực hiện tốt chương trình GDMN, đáp ứng các mục tiêu phát triển GDMN phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, nhà trường.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn ít nhất mỗi tháng 1 chuyên đề. Chỉ đạo tổ/ nhóm trưởng chuyên môn các độ tuổi thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, thường xuyên dự giờ giáo viên trong tổ để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm giải quyết kịp thời.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng uỷ quyền. Tham gia phụ trách quản lý trực tiếp các hoạt động của các nhóm lớp tại khu Bắc phú.

1.2.2. Đồng chí Phạm Thị Anh Tuyên

- Phụ trách chuyên môn Nhà trẻ; Công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ; phụ trách cơ sở vật chất, Công tác ngoại khóa, các phong trào thi đua, phối hợp thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp thu, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, Tham mưu với hiệu trưởng thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú; Sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, phù hợp với thực tiễn. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với trạm y tế làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng và được đảm bảo an toàn.

- Phối hợp với Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, ký duyệt giáo án Nhà trẻ.

- Theo dõi việc sử dụng và bảo quản tài sản của giáo viên, kiểm kê tài sản theo quy định.

- Hoàn thành hồ sơ công tác ngoại khóa, các phong trào thi đua và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng uỷ quyền. Tham gia phụ trách quản lý các hoạt động khu Nhị Yên.

2.2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thường xuyên phối kết hợp với Ban giám hiệu nhà trường mỗi tháng 2 lần vào đầu và cuối tháng để báo cáo kết quả hoạt động của tổ mình, đề ra phương hướng chỉ đạo và xin ý kiến chỉ đạo.

* **Tổ chuyên môn nhà trẻ:** Gồm 14 đồng chí, do đồng chí Tạ Thị Tú làm Tổ trưởng, đồng chí Trịnh Thị Tuyết làm Tổ phó.

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác; Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường, nhà trẻ; Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Phối hợp với Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong tổ, định kỳ ít nhất hai tuần một lần, thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu phó phân công.

* **Tổ chuyên môn mẫu giáo:** Gồm 27 thành viên, do đồng chí Đinh Thị Thúy làm Tổ trưởng, đồng chí Đỗ Thị Thảo làm Tổ phó.

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác; Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường, nhà trẻ; Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Phối hợp với hiệu phó phụ trách chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong tổ định kỳ ít nhất hai tuần một lần, thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu phó phân công.

* **Tổ văn phòng:** Gồm 05 thành viên do Đồng chí Lại Thị Duyên làm Tổ trưởng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm nhằm phối hợp với nhà trường thực hiện hiệu quả các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong năm học.

- Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản nhằm phục vụ hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; lưu giữ bảo quản hồ sơ của nhà trường và các hồ sơ liên quan đến chế độ chính sách đối với trẻ em, công tác quản lý trẻ em.

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong tổ định kỳ ít nhất một lần trong tháng, thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Giáo viên

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ và đảm bảo các quyền của giáo viên theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Bám sát kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục, lựa chọn các phương pháp, biện pháp phù

hợp hiệu quả. Thực hiện đúng các nội dung, nội quy của nhà trường, và các quy chế như: Quy chế dân chủ, Quy chế chuyên môn.

- Giáo án phải soạn trước 2 tuần và theo đúng kế hoạch, hồ sơ không tẩy xóa.
- Việc làm đồ dùng đồ chơi, sắp xếp lớp học sáng tạo và linh hoạt. Mỗi giáo viên trong năm phải tự làm đồ dùng dạy học và tham gia dự thi Hội thi cấp trường, đồ dùng phải có sự sáng tạo không làm sơ sài, qua loa.
- Thường xuyên thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”. Lớp học bố trí theo đúng chủ đề, sự kiện, có ý nghĩa tuyên truyền nội dung giáo dục đa dạng nhưng không làm trẻ rối mắt.
- Đối với giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng CSGD trẻ.
- Tham gia học tập Bồi dưỡng thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do BGH phân công, điều động.

4. Nhân viên

4.1. Nhân viên Kế toán

- Đồng chí Vũ Thị Chúc phụ trách, có nhiệm vụ: Dự toán chính xác kinh phí trong năm, có kế hoạch chi tiêu cụ thể, theo dõi quản lý tài sản CSVC, tham mưu cho Hiệu trưởng lên kế hoạch mua sắm, sửa chữa CSVC, bổ sung thiết bị đồ dùng phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
- Hoàn thiện hồ sơ và chi trả đầy đủ chế độ cho trẻ em thuộc diện được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành. Làm hồ sơ chăm sóc bán trú trẻ tại trường.

4.2. Nhân viên nấu ăn

- Thức ăn chế biến đảm bảo quy trình, định lượng khẩu phần ăn cho trẻ đủ chất, vệ sinh sạch sẽ. Phải sắp xếp đồ dùng dụng cụ chế biến thực phẩm sống, chín riêng biệt, khoa học gọn gàng vệ sinh sạch sẽ. Đảm bảo tuyệt đối an toàn nguồn nước uống- đồ ăn cho cô và trẻ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Rèn luyện sức khoẻ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cải tiến nâng cao chất lượng nuôi dưỡng CSGD trẻ.

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH
THÁNG 8, 9/2024	1. Tập huấn, bồi dưỡng công tác vệ sinh chăm sóc, tổ chức các hoạt động ăn ngủ cho trẻ mầm non;

2. Triển khai công tác tuyên truyền tại các nhóm lớp. Chỉ đạo giáo viên, các tổ chuyên môn phối hợp tốt cùng nhà trường tuyên truyền về Ngày hội đến trường của bé, tập trung thực hiện các biện pháp huy động trẻ đến trường.
2. Kiểm tra công tác vệ sinh môi trường lớp học, bếp ăn, các điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ trong tổ chức các hoạt động tại các nhóm lớp.
3. Chỉ đạo các nhóm lớp sắp xếp, trang trí chuẩn bị môi trường lớp học theo chủ đề đáp ứng các tiêu chí của môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, phương tiện cần thiết, sẵn sàng cho việc thực hiện chương trình NDCSGD năm học 2024-2025.
4. Lấy ý kiến đóng góp của các Tổ chuyên môn và giáo viên cốt cán, tổ chức xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2024-2025.
5. Phối hợp, chỉ đạo các tổ chuyên môn hướng dẫn hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục và chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN từ ngày 06/9/2024, đảm bảo khung thời gian năm học.
6. Chỉ đạo nhóm lớp tổ chức các hoạt động "Vui tết Trung thu" cho trẻ. Ứng dụng phương pháp Steam cho trẻ chế tạo đèn lồng, đồ chơi trung thu và trang trí lớp học của bé theo chủ đề trường mầm non, chào đón năm học mới; ứng dụng phương pháp Montessori rèn kỹ các kỹ năng cho trẻ.
7. Tiếp tục làm tốt công tác điều tra rà soát chính xác trẻ trong độ tuổi, cập nhật hồ sơ phổ cập.
8. Chỉ đạo tổ chức cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm học.
9. Chỉ đạo giáo viên thực hiện các nội dung học tập bồi dưỡng thường xuyên, chuyên môn theo kế hoạch năm học. Cử GV tham gia đầy đủ các lớp chuyên đề, tập huấn do cấp trên tổ chức. Nghiêm túc thực hiện học tập BDTX theo quy định.
10. Kiểm tra nề nếp đầu năm học, công tác quản lý trẻ, việc thực hiện quy chế chuyên môn tại các lớp
12. Chỉ đạo các lớp xây dựng môi trường an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành, xâm hại trẻ em. Đẩy

	<p>manh các hoạt động truyền thông về công tác xây dựng trường học an toàn.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 10/2024</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp sự kiện chào mừng ngày PNVN 20/10. 2. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền huy động cháu nhà trẻ đến lớp đạt kế hoạch. 3. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho trẻ tại nhóm lớp, theo dõi, rà soát, hạn chế tối đa các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; nâng cao kỹ năng quản lý trẻ an toàn tại nhóm lớp; công tác vệ sinh phòng/ nhóm lớp, môi trường xung quanh, nâng cao chất lượng chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ khoa học. 4. Tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ và cộng đồng nâng cao chất lượng “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, xây dựng trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”. 5. Chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng môi trường NDCSGD trẻ, đảm bảo tính đa dạng giúp trẻ được tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá gắn liền với “Xây dựng mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” và nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”, “Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại”. 6. Tổ chức chuyên đề ứng dụng Stem/Steam trong chương trình GDMN. 7. Tổ chức hướng dẫn giáo viên nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam”: Xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ được thực hành các kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông; xây dựng các góc tuyên truyền trong và ngoài lớp; xây dựng kế hoạch và thực hiện lồng ghép tích hợp các nội dung về giáo dục ATGT theo tài liệu chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cho trẻ mẫu giáo phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương,

	<p>trường lớp.</p> <p>8. Theo dõi, hỗ trợ thực hiện chương trình đầu năm các lớp mẫu giáo, nhà trẻ;</p> <p>9. Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn các tổ.</p> <p>10. Chỉ đạo, giáo viên các nhóm lớp mẫu giáo tích cực lồng ghép các nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” vào trong các hoạt động giáo dục trẻ hiệu quả.</p> <p>11. Tiếp tục bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên lớp mẫu giáo vận dụng phương pháp Steam trong tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp theo chủ đề/ sự kiện và điều kiện thực tiễn tại nhóm lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ.</p> <p>12. Phát động giáo viên tích cực sưu tầm/ viết, đăng tải các hình ảnh tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về giáo dục mầm non.</p> <p>13. Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn PCGD xóa mù, chuẩn phổ cập GD cho TE5T</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 11/2024</p>	<p>1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng nâng cao ý thức trách nhiệm, quan tâm phối hợp với nhà trường trong chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn cho trẻ.</p> <p>2. Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt học tốt” chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</p> <p>3. Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức các hoạt động cho các cháu vui múa hát chào mừng ngày Hội của thầy cô, tích cực lồng ghép các nội dung tuyên truyền về giáo dục lễ giáo và kỹ năng sống cho trẻ.</p> <p>4. Tổ chức chuyên đề: Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành, xâm hại trẻ em. Chuyên đề: Hướng dẫn dạy học theo tiếp cận dự án.</p> <p>5. Tiếp tục làm tốt công tác huy động trẻ nhà trẻ ra lớp.</p>

	<p>6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo kế hoạch.</p> <p>7. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Tăng cường dự giờ, bồi dưỡng đổi mới nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình GDMN</p> <p>8. Chỉ đạo hỗ trợ giáo viên các nhóm lớp mẫu giáo tích cực lồng ghép các nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các nội dung giáo dục về an toàn giao thông theo chương trình “ Tôi yêu Việt Nam” vào trong tổ chức các hoạt động CSGD trẻ đạt hiệu quả.</p> <p>9. Tiếp tục bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên lớp mẫu giáo vận dụng phương pháp Steam trong tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp theo chủ đề/ sự kiện và điều kiện thực tiễn tại nhóm lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ.</p> <p>10. Tăng cường các hoạt động giáo dục rèn kỹ năng sống cho trẻ thông qua đa dạng các hoạt động. Thực hiện tốt các nội dung chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.</p> <p>11. Đa dạng các hình thức, nội dung tuyên truyền, đẩy mạnh hoạt động truyền thông về GDMN, thu hút sự quan tâm của cha mẹ và cộng đồng trong việc nâng cao chất lượng NDCSGD.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 12/2024</p>	<p>1. Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày QPTD 22/12.</p> <p>2. Tăng cường chỉ đạo kiểm tra công tác vệ sinh lớp học, thực hiện các biện pháp theo dõi sức khỏe trẻ, công tác đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường mầm non.</p> <p>3. Cân đo theo dõi sát tình trạng sức khỏe cho 100% trẻ đến trường. Quan tâm chăm sóc dinh dưỡng cho các trẻ, đặc biệt đối với những cháu suy dinh dưỡng, thấp còi. Đảm bảo sự phát triển cân đối về thể chất cho các cháu.</p> <p>4. Bồi dưỡng các phương pháp, cách tiếp cận giáo dục quốc tế</p>

	<p>trong thực hiện chương trình GDMN</p> <p>5. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo kế hoạch.</p> <p>6. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; nâng cao chất lượng xây dựng môi trường NDCSGD trẻ an toàn, lành mạnh, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành, xâm hại trẻ em.</p> <p>7. Chuyên đề: Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý, tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ.</p> <p>8. Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục tích hợp: ATGT, học tập và làm theo tấm gương, đạo đức HCM, giáo dục kỹ năng, giáo dục bảo vệ môi trường... thông qua các hoạt động giáo dục trẻ.</p> <p>9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp với cha mẹ và cộng đồng nâng cao chất lượng “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, xây dựng trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”.</p> <p>10. Kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện chương trình các nhóm lớp, chuẩn bị sơ kết học kỳ 1</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 01/2025</p>	<p>1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn theo kế hoạch.</p> <p>2. Cân, đo trẻ dưới 2 tuổi.</p> <p>3. Chuyên đề: Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua thực hành, trải nghiệm.</p> <p>4. Tăng cường công tác đôn đốc, giám sát nề nếp chuyên môn giáo viên và hỗ trợ nâng cao chất lượng thực hiện chương trình các nhóm lớp.</p> <p>6. Tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ giáo viên các lớp mẫu giáo thực hiện tốt nội dung chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.</p> <p>7. Tổ chức lễ hội trải nghiệm về ngày Tết và mùa xuân cho trẻ</p>

	<p>8. Tăng cường các hoạt động rèn kỹ năng sống cho trẻ.</p> <p>9. Chỉ đạo và hỗ trợ các tổ chuyên môn nâng cao chất lượng bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn cho giáo viên trong tổ.</p> <p>10. Bồi dưỡng hỗ trợ giáo viên các lớp mẫu giáo tiếp cận ứng dụng hiệu quả phương pháp Steam trong tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tế của nhóm lớp, nhu cầu, khả năng của trẻ.</p> <p>11. Tổ chức cho sơ kết kỳ I năm học 2024-2025.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 02/2025</p>	<p>1. Phối hợp phát động phong trào thi đua kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02) gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện các hoạt động chuyên môn.</p> <p>2. Tổ chức cân đo cho trẻ dưới 2 tuổi. Chỉ đạo nâng cao chất lượng vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng và bảo vệ sức khỏe trẻ. Nâng cao chất lượng các bữa ăn đa dạng tại trường MN. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Thực hiện tốt công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.</p> <p>3. Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học, quan tâm xây dựng lớp mầm non Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn – Hạnh phúc.</p> <p>3. Chuyên đề Nâng cao kỹ năng thực hành cho giáo viên trong tổ chức hoạt động giáo dục lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.</p> <p>4. Tổ chức đón tết Nguyên Đán vui vẻ, an toàn, tiết kiệm, đảm bảo nề nếp sau dịp nghỉ tết và tổ chức thực hiện tết trồng cây mừng Đảng, mừng xuân.</p> <p>5. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên</p> <p>6. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền rộng rãi tới các bậc phụ huynh, thu hút sự quan tâm của cộng đồng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non</p> <p>7. Đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng thực hiện chương trình Giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển chương trình;</p> <p>8. Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng phương pháp Steam tích hợp</p>

	<p>trong tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp.</p> <p>9. Chỉ đạo giáo viên tổ chức một số các hoạt động giáo dục trẻ dựa vào cộng đồng phù hợp bối cảnh thực tế địa phương.</p> <p>10. Tiếp tục phối hợp với cha mẹ trẻ thực hiện tốt các nội dung chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 03/2025</p>	<p>1. Chỉ đạo giáo viên thực hiện phòng bệnh mùa hè và các bệnh trong giai đoạn chuyển mùa hè. Thực hiện tốt cân, đo trẻ dưới 2 tuổi.</p> <p>2. Phối hợp phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí minh (26/3) và ngày Quốc tế phụ nữ (08/3).</p> <p>Tổ chức tổ chức tốt các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, lồng ghép hiệu quả các nội dung tuyên truyền giáo dục cho trẻ.</p> <p>3. Kiểm tra chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các nhóm lớp.</p> <p>4. Chuyên đề: Nâng cao kỹ năng thực hành cho giáo viên trong tổ chức hoạt động giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo.</p> <p>5. Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng phù hợp với bối cảnh địa phương.</p> <p>6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo kế hoạch.</p> <p>7. Cân đo khám sức khỏe cuối năm học cho 100% trẻ đến trường. Quan tâm chăm sóc dinh dưỡng cho các trẻ, đặc biệt đối với những cháu suy dinh dưỡng, thấp còi. Đảm bảo sự phát triển cân đối về thể chất cho trẻ.</p> <p>8. Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học, quan tâm xây dựng lớp mầm non Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn – Hạnh phúc.</p> <p>9. Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng phương pháp mon, phương pháp Steam trong tích hợp trong tổ chức các hoạt động giáo dục.</p>

	<p>10. Phối hợp với trường Tiểu học thống kê số lượng trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2024-2025.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>THÁNG 04/2025</p>	<p>1. Tiếp tục đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ cuối năm học, chuẩn bị tốt mọi điều kiện về tâm lý, kiến thức, kỹ năng cho cháu 5 tuổi. Tạo tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.</p> <p>2. Chỉ đạo giáo viên thực hiện phòng bệnh mùa hè và các bệnh trong giai đoạn chuyển mùa cho trẻ. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>3. Cân, đo trẻ dưới 2 tuổi.</p> <p>4. Bồi dưỡng giáo viên nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm.</p> <p>5. Kiểm tra giáo viên, nhân viên theo kế hoạch</p> <p>6. Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến (phương pháp Mon, Steam).</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
	<p>1. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng thực hiện chương trình NDCSGD trẻ</p> <p>2. Chỉ đạo thực hiện tốt việc đánh giá trẻ cuối độ tuổi.</p> <p>3. Đánh giá chất lượng các chuyên đề.</p> <p>4. Hoàn thành chương trình chăm sóc giáo dục mầm non .</p> <p>5. Đánh giá xếp loại các nhóm lớp.</p> <p>6. Tổ chức lễ hội " Mừng sinh nhật Bác"</p> <p>7. Bình xét thi đua cuối năm học.</p>

THÁNG 05/2025	8. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức cho các cháu vui liên hoan đón Tết thiếu nhi 1/6 và ngày lễ ra trường cho các cháu 5 tuổi. 9. Tổ chức tự đánh giá. Đánh giá công tác BDTX. 10. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổng kết năm học. Điều chỉnh, bổ sung:
--------------------------------	---

THÁNG 6+ 7/2025	<p>.....</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và Lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi; 3. Chỉ đạo giáo viên tích cực học tập bồi dưỡng chuyên môn hè. 4. Thực hiện nghiêm túc lịch trực hè, nghỉ hè theo quy định. Đảm bảo an toàn trường học trong dịp hè. 5. Chỉ đạo giáo viên đăng ký làm hè tại các nhóm lớp có nhu cầu gửi trẻ trong hè cần đảm bảo nghiêm túc các quy định về chế độ CSND và giáo dục trẻ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối mọi mặt cho trẻ. 6. Lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, BDTX hè. 7. Nghiên cứu dự thảo xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2025-2026 <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
----------------------------------	---

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025 của trường Mầm non Khánh An./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Yên Khánh (để báo cáo);
- Ban giám hiệu (để chỉ đạo thực hiện);
- Các tổ chuyên môn, tổ VP, giáo viên, nhân viên nhà trường (để thực hiện);
- Lưu VT, HSQL chuyên môn.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Thị Chiêu